

Số: **H31/TCT-CS**
V/v chính sách thuế TNDN

Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2012

Kính gửi: - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Cục Thuế tỉnh Đồng Nai

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 4420/CT-TTr2 ngày 9/8/2012 của Cục Thuế tỉnh Đồng Nai về chính sách thuế TNDN đối với công ty cổ phần dệt Texhong Nhơn Trạch và công văn số 2655/CAT-PC46 ngày 17/10/2012 của Công an tỉnh Đồng Nai về việc trả lời kết quả thẩm định hồ sơ miễn giảm thuế đối với Công ty dệt Texhong (sau đây gọi tắt là Công ty). Về vấn đề này, sau khi xin ý kiến các đơn vị thuộc Bộ Tài chính (Vụ Pháp chế, Vụ Chính sách thuế) và báo cáo lãnh đạo Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Điểm 1 Mục V Phần E Thông tư số 134/2007/TT-BTC ngày 23/11/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành nghị định số 24/2007/NĐ-CP ngày 14/2/2007 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp quy định:

“1. Cơ sở kinh doanh tự xác định các điều kiện ưu đãi thuế, mức thuế suất ưu đãi, thời gian miễn thuế, giảm thuế, số lỗ được trừ (-) vào thu nhập chịu thuế.

Cơ quan thuế khi kiểm tra, thanh tra đối với cơ sở kinh doanh phải kiểm tra các điều kiện hưởng ưu đãi thuế, số thuế cơ sở kinh doanh được miễn thuế, giảm thuế, số lỗ cơ sở kinh doanh được trừ vào thu nhập chịu thuế theo đúng điều kiện thực tế mà cơ sở kinh doanh đáp ứng được. Trường hợp cơ sở kinh doanh không đảm bảo các điều kiện để áp dụng thuế suất ưu đãi và thời gian miễn thuế, giảm thuế thì cơ sở kinh doanh phải kê khai, nộp thuế điều chỉnh và bị xử phạt vi phạm pháp luật về thuế theo quy định hiện hành.”

- Mục V Phần H Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 và hướng dẫn thi hành Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp quy định:

“Doanh nghiệp tự xác định các điều kiện ưu đãi thuế, mức thuế suất ưu đãi, thời gian miễn thuế, giảm thuế, số lỗ được trừ (-) vào thu nhập tính thuế để tự kê khai và tự quyết toán thuế với cơ quan thuế.

Cơ quan thuế khi kiểm tra, thanh tra đối với doanh nghiệp phải kiểm tra các điều kiện được hưởng ưu đãi thuế, số thuế thu nhập doanh nghiệp được miễn thuế, giảm thuế, số lỗ được trừ vào thu nhập chịu thuế theo đúng điều kiện thực tế mà doanh nghiệp đáp ứng được. Trường hợp doanh nghiệp không đảm bảo các điều kiện để áp dụng thuế suất ưu đãi và thời gian miễn thuế, giảm thuế thì cơ quan thuế xử lý truy thu thuế và xử phạt vi phạm hành chính về thuế theo quy định.”

- Tiết b Khoản 2 Điều 35 Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp quy định:

“b) Mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp 15% được áp dụng trong 12 năm, kể từ khi hợp tác xã và cơ sở kinh doanh mới thành lập từ dự án đầu tư bắt đầu hoạt động kinh doanh;”

- Tại Khoản 3 Điều 1 Nghị định số 152/2004/NĐ-CP ngày 6/8/2004 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp quy định:

“Thuế suất 15% đối với cơ sở dịch vụ mới thành lập từ dự án đầu tư thực hiện trong Khu Chế xuất; cơ sở sản xuất mới thành lập từ dự án đầu tư thực hiện trong Khu Công nghiệp;”

- Tại Khoản 4 Điều 1 Nghị định số 152/2004/NĐ-CP ngày 6/8/2004 của Chính phủ quy định:

“b) Được miễn thuế 03 năm, kể từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% số thuế phải nộp cho 07 năm tiếp theo đối với cơ sở dịch vụ mới thành lập từ dự án đầu tư thực hiện trong Khu Chế xuất, cơ sở sản xuất mới thành lập từ dự án đầu tư thực hiện trong Khu Công nghiệp;”

- Khoản 3 Điều 46 Nghị định số 24/2007/NĐ-CP ngày 14/2/2007 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp quy định:

“3. Cơ sở kinh doanh đang được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại các Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2003, số 152/2004/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2004 của Chính phủ và các quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục được hưởng ưu đãi cho thời gian còn lại. Trường hợp mức ưu đãi về thuế suất và thời gian miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp đang được hưởng thấp hơn mức ưu đãi quy định tại Nghị định này thì cơ sở kinh doanh được hưởng ưu đãi theo quy định tại Nghị định này cho thời gian còn lại.”

- Tại Khoản 2 Điều 20 Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp quy định:

“2. Doanh nghiệp đang hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 09/2003/QH11, Luật Dầu khí và các văn bản pháp luật của Chính phủ ban hành trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục được hưởng các ưu đãi theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 09/2003/QH11, Luật Dầu khí và các văn bản pháp luật của Chính phủ đã ban hành cho thời gian còn lại; trường hợp mức ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp (bao gồm mức thuế suất ưu đãi và thời gian miễn, giảm thuế) thấp hơn mức ưu đãi quy định tại Nghị định này thì doanh nghiệp được áp dụng ưu đãi thuế theo quy định của Nghị định này cho thời gian còn lại.”

- Luật thuế TNDN năm 2003 và các văn bản hướng dẫn có quy định ưu đãi thuế TNDN đối với hoạt động đầu tư mở rộng; Luật thuế TNDN năm 2008 và các

văn bản hướng dẫn thi hành không quy định ưu đãi thuế TNDN đối với hoạt động đầu tư mở rộng, chỉ quy định về trường hợp được chuyển tiếp ưu đãi đầu tư mở rộng.

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp Công ty kê khai ưu đãi thuế chưa đúng với điều kiện thực tế mà Công ty đáp ứng thì khi thanh tra, cơ quan thuế xác định lại theo đúng điều kiện thực tế mà Công ty đáp ứng được. Tùy theo mức độ và hành vi vi phạm, Công ty bị xử phạt vi phạm pháp luật về thuế theo quy định.

Về ưu đãi thuế đối với cơ sở sản xuất mới thành lập từ dự án đầu tư thực hiện trong khu Công nghiệp: nếu Công ty là cơ sở sản xuất mới thành lập năm 2006 từ dự án đầu tư thực hiện trong khu công nghiệp thì chính sách ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp đối với Công ty thực hiện theo quy định tại Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 09/2003/QH11, Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 và Nghị định số 152/2004/NĐ-CP ngày 06/8/2004 của Chính phủ (thuế suất 15% trong 12 năm; miễn thuế 03 năm, kể từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% số thuế phải nộp cho 07 năm tiếp theo).

Năm 2007, 2008, theo quy định tại Khoản 3 Điều 46 Nghị định số 24/2007/NĐ-CP và từ năm 2009, theo quy định tại Khoản 2 Điều 20 Nghị định số 124/2008/NĐ-CP thì Công ty tiếp tục được hưởng các ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 09/2003/QH11, Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 và Nghị định số 152/2004/NĐ-CP ngày 06/8/2004 của Chính phủ cho thời gian còn lại nếu vẫn đáp ứng điều kiện ưu đãi.

Về ưu đãi thuế TNDN đối với đầu tư mở rộng: Cục Thuế căn cứ vào thực tế của doanh nghiệp và quy định tại các văn bản pháp quy về thuế TNDN trong từng thời kỳ để xem xét, áp dụng ưu đãi thuế đối với thu nhập tăng thêm từ đầu tư mở rộng theo quy định.

Tổng cục Thuế trả lời đề Công an tỉnh Đồng Nai và Cục Thuế tỉnh Đồng Nai được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC, Vụ CST – BTC;
- Vụ PC, Vụ TTr – TCT;
- Lưu VT, CS (2b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Cao Anh Tuấn